

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ CAO BẰNG
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 88/2020/HSST
Ngày: 31/8/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CAO BẰNG - TỈNH CAO BẰNG**

Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lương Thị Hợp

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Đỗ Đức Dũng
2. Ông Lã Văn Luật

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hanh - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trường Long - Kiểm sát viên.

Ngày 31 tháng 8 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 90/2020/HSST ngày 12 tháng 8 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 163/2020/QĐXXST-HS ngày 18/8/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Văn T**; Giới tính: Nam; Tên gọi khác: Nguyễn Văn C; Sinh ngày: 01/6/1976 tại huyện N, tỉnh Cao Bằng; Hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: tổ B, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Dân tộc: Tày; Quốc tịch: Việt Nam; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 12/12 phổ thông; Con ông: Nguyễn Tấn Đ - sinh năm 1944 (trú tại: tổ B, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Con bà: Nông Thị T - sinh năm 1947 (trú tại: tổ B, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Có 03 chị em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình; Vợ: Ngọc Thị H - sinh năm 1974 (trú tại: tổ B, phường T, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng); Có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2008; Tiền sự: không, tiền án: không;

Nhân thân: Ngày 28/7/1997: Tòa án nhân dân tỉnh Cao Bằng xử phạt 12 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích;

- Ngày 12/8/2004: Công an thị xã Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính 500.000 đồng về hành vi đánh bạc;

- Ngày 07/5/2009: Công an thị xã Cao Bằng xử phạt vi phạm hành chính 200.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy;

- Ngày 18/6/2013: Tòa án nhân dân thành phố Cao Bằng xử phạt 30 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy;

Bị cáo bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Cao Bằng từ ngày 17/4/2020 đến nay; Có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Phạm Thị L - sinh năm 1960;

Trú tại: Tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

1. Nguyễn Thị G (T) - sinh năm 1965;

Trú tại: Tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

2. Đỗ Đức H - sinh năm 1990.

Trú tại: Tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng; Có mặt tại phiên tòa.

3. Hoàng Thị Min, sinh năm 1966

Trú tại: Tổ C, phường S, thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng; Có đơn xin xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 09 giờ 15 phút ngày 05/4/2020, Công an thành phố Cao Bằng nhận đơn trình báo của Hoàng Thị M (sinh ngày: 04/02/1966; trú tại: Tổ C, phường S, thành phố Cao Bằng) về việc khoảng 20h ngày 04/4/2020, nhà bà M bị mất trộm một số tài sản gồm tiền mặt, thẻ điện thoại và 01 đầu camera gắn tường nhãn hiệu GFVISION.

Hồi 06 giờ 35 phút ngày 17/4/2020, Công an phường Sông Bằng, thành phố Cao Bằng tiếp nhận tin báo của bà Phạm Thị L (sinh ngày: 02/9/1960; tạm trú tại: Tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng) về việc khoảng 05h15' ngày 17/4/2020, bà L khóa cửa phòng trọ của mình tại Tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng đi tập thể dục, đến khoảng 05h40' bà L quay về đã phát hiện khóa cửa bị cắt, kiểm tra trong phòng thấy bị mất 02 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Iphone và 95.000.000đ (chín mươi lăm triệu đồng) cùng một số giấy tờ tùy thân.

Hồi 07 giờ 00 phút ngày 17/4/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám nghiệm hiện trường tại phòng trọ của bà L, ghi nhận các dấu vết chính. Quá trình khám nghiệm, cơ quan điều tra đã tạm giữ: 01 tay nắm cửa ngoài của cửa buồng ngủ; 03 túi nilon nhựa phát hiện và thu giữ tại vị trí tủ quần áo trên nền nhà trong buồng ngủ; 01 hộp kim loại (loại hộp bánh) hình tròn; 01 dao chặt xương bằng kim loại màu đen phát hiện và thu giữ trên bàn trang điểm ở trong buồng ngủ.

Vào hồi 08 giờ 50 phút cùng ngày, tổ công tác của Đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Cao Bằng làm nhiệm vụ tại khu vực Tổ M, phường S phát hiện Nguyễn Văn T (sinh ngày: 01/6/1976; trú tại: tổ B, phường T, thành phố Cao Bằng) có nhiều biểu hiện nghi vấn nên đã kiểm tra đối với T, phát hiện và thu giữ:

- 02 gói nhỏ được bọc trong 01 tờ tiền mệnh giá 5.000 đồng trong chiếc túi phía bên phải của T trong đó có 01 gói nilon màu trắng chứa chất bột màu hồng dạng cục lẫn bột được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu QT01 có khối lượng 0,08g (không phải không tám gam) và 01 gói giấy vỏ bao thuốc lá bên trong chứa chất bột màu trắng dạng cục lẫn bột được niêm phong trong phong bì thư ký hiệu QT02 có khối lượng 0,20g (không phải hai không gam);

- 02 xi lanh kim tiêm thu giữ trong túi áo phía bên trong áo khoác của T mặc; 03 lọ novocain 3% loại 2ml được thu giữ trong túi quần bên phải;

- 01 bình ắc quy xe máy nhãn hiệu GS GT5A màu đen thu giữ bên trong túi nilon treo trên xe máy T điều khiển;

- 01 ví da màu đen bên ngoài có chữ Việt Nam tại túi áo ngực trái;

- 1.250.000 đồng (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng);

- 01 kim màu vàng đen chưa qua sử dụng;

- 01 chứng minh thư nhân dân số 085917154 mang tên Nguyễn Văn T do Công an tỉnh Cao Bằng cấp ngày 10/6/2016;

- 01 giấy phép lái xe số D011765 mang tên Nguyễn Văn T do Sở giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp;

- 01 thẻ bảo hiểm y tế số CN3040420032943 mang tên Nguyễn Văn T do Bảo hiểm xã hội tỉnh Cao Bằng cấp ngày 11/12/2018;

- 01 tờ giấy màu trắng ghi chữ "tài khoản icloud: phamlie.cb@gmail.com; Mật khẩu: Phamlie960 (chữ "P" in hoa)" bên trong túi quần đằng trước phía bên phải;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Oppo A37 màu trắng hồng có số imei1: 865266034451311; imei2: 865266034451303 đã qua sử dụng và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đỏ đen số imei1: 359280/04/097952/3; imei2: 359280/04/097953/1 đã qua sử dụng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu smash màu đen mang biển kiểm soát 11F8-6531;

- 01 nhẫn kim loại màu vàng đen, trên mặt nhẫn đính đá màu xanh.

Tại cơ quan điều tra, T khai nhận đã trộm cắp tài sản tại nhà bà L vào ngày 17/4/2020, sau khi lấy tiền và điện thoại, T vứt lại những tài sản khác tại khu vực đền Bà Hoàng.

Hồi 09 giờ 40 phút ngày 17/4/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành truy tìm vật chứng tại khu vực đền Bà Hoàng thuộc tổ B, phường S, thành phố Cao Bằng, phát hiện và tạm giữ:

- 01 túi có quai xách màu đỏ, đen, trắng; một bên quai xách đã bị đứt, phía bên ngoài đã bị rách một mảng kích thước 12x12cm, túi đã qua sử dụng, bên trong có: 01 ví màu xanh có chữ VL; kích thước 12x22cm đã qua sử dụng;

- 01 thẻ Đảng viên số 02.039701 mang tên Phạm Thị L; 01 thẻ hội viên hội cựu chiến binh số 00308/CB03 mang tên Phạm Thị L;

- 01 thẻ đoàn viên của Tổng liên đoàn lao động Việt Nam số 011145 mang tên Phạm Thị L; 01 thẻ bảo hiểm y tế mang tên Phạm Thị L;

- 01 giấy chứng nhận trợ cấp tử tuất số 1199020397 mang tên Phạm Thị L;
- 01 giấy chứng nhận kỷ niệm chương cựu chiến binh số 82/QĐ/KNC-CCB mang tên Phạm Thị L;
- 01 chứng minh thư nhân dân số 080310689 mang tên Phạm Thị L; 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 041945000016 mang tên Phạm Thị L;
- 02 thẻ ngân hàng gồm: 01 thẻ ngân hàng BIDV và 01 thẻ ngân hàng Vietinbank mang tên Phạm Thị L;
- 01 kim cộng lực màu đen dài 46cm;
- 01 dao nhọn màu xám bạc dài 36cm;
- 01 túi giấy có chữ "Tập đoàn vàng bạc đá quý Kim Tín".

Hồi 10 giờ 00 phút ngày 17/4/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Thị G tại Tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng, thu giữ: 01 coóng thủy tinh đã qua sử dụng thu giữ trong tủ quần áo cạnh giường ngủ tại phòng trọ Nguyễn Thị G; thu giữ trên nền phòng khách của phòng trọ Nguyễn Thị G số tiền 92.000.000 đồng (chín mươi hai triệu đồng) gồm 184 (một trăm tám mươi bốn) tờ tiền mệnh giá 500.000đ.

Hồi 13 giờ 50 phút ngày 17/4/2020, đội Cảnh sát hình sự Công an thành phố Cao Bằng tiến hành truy tìm vật chứng, phát hiện và tạm giữ tại thùng rác phía trước dãy trọ nơi bà Nguyễn Thị G thuê trọ 03 chiếc điện thoại di động gồm 02 chiếc nhãn hiệu Iphone và 01 chiếc nhãn hiệu masstel được đựng trong 01 chiếc túi nilon màu hồng đã bị ướt.

Ngày 22/4/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ra Quyết định trưng cầu giám định số 102 đối với mẫu QT01, ngày 06/5/2020 ra Quyết định trưng cầu giám định số 122 đối với mẫu QT02. Tại bản kết luận giám định số 2298/C09-TT2 ngày 04/5/2020 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: *"Mẫu các mảnh viên nén màu hồng trong mẫu QT01 gửi giám định là ma túy; loại: Methamphetamine"*. Tại bản kết luận giám định số 139 ngày 15/5/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: *"Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định (ký hiệu QT02) là ma túy, loại: Heroine"*.

Ngày 06/5/2020, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng ban hành yêu cầu định giá tài sản số 123 đối với những tài sản do T lấy trộm gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, 01 điện thoại Masstel, 01 ví da màu xanh có chữ VL và 01 camera nhãn hiệu GFVISION. Tại bản kết luận định giá tài sản số 25 ngày 12/5/2020 của hội đồng định giá tài sản kết luận: *"Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus: 13.490.000,đ; Điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S: 5.090.000,đ; Điện thoại di động nhãn hiệu Masstel: 217.000,đ; Ví da màu xanh than có chữ VL: 117.000,đ; Camera nhãn hiệu GFVISION: 455.000,đ. Tổng giá trị tài sản là: 19.369.000 đ (mười chín triệu ba trăm sáu mươi chín nghìn đồng)" (BL: 30-34)*

Quá trình điều tra xác định được:

Khoảng 04 giờ 00 phút ngày 17/4/2020, Nguyễn Văn T một mình điều khiển xe mô tô Suzuki Smash mang biển kiểm soát 11F8 - 6531 từ Q đến phòng trọ của Nguyễn Thị G tại Tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng. Đến khoảng 05h cùng ngày, T đến phòng trọ nhưng G đang ngủ nên T không vào phòng mà ngồi đợi ngoài cửa thì thấy bà Phạm Thị L khóa cửa nhà đi tập thể dục nên nảy sinh ý định vào nhà bà L để trộm cắp tài sản.

T lấy 01 kim cộng lực và 01 con dao nhọn cho vào túi xách màu đỏ rồi đến phòng trọ của bà L, dùng kim cộng lực cắt tai khóa cửa rồi vào phòng, tại đây T lấy 01 con dao chặt xương trong bếp cạy cửa phòng ngủ rồi cạy tủ quần áo lấy được 208.000 đồng (hai trăm linh tám nghìn đồng), 01 ví da màu xanh bên trong có các tờ tiền mệnh giá 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng) tổng trị giá 95.000.000 đồng (chín mươi lăm triệu đồng), 01 túi giấy màu đỏ có chữ Kim Tín bên trong chứa các giấy tờ cá nhân của bà L. T tiếp tục tìm kiếm xung quanh và lấy được 03 chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu masstel của bà L để trên bàn cạnh giường ngủ.

Sau khi lấy được tài sản, T cho toàn bộ tài sản vào túi xách màu đỏ điều khiển xe mô tô đến khu vực đền Bà Hoàng tại tổ B, phường S rồi lấy toàn bộ số tiền trên cùng 03 chiếc điện thoại mang theo người, những tài sản khác gồm kim cộng lực, con dao và các giấy tờ tùy thân của bà L, T cho vào túi xách màu đỏ vứt lại tại khu vực đền Bà Hoàng. Sau đó, T đến bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng tại tổ H, phường S dùng số tiền đã trộm được mua ma túy với một người đàn ông hết 200.000 đ (hai trăm nghìn đồng) và sử dụng hết rồi rút 3.000.000đ (ba triệu đồng) trong số tiền 95.000.000đ (chín mươi lăm triệu đồng) mang theo người, sau đó quay lại phòng trọ của G cất giấu số tiền 92.000.000đ (chín mươi hai triệu đồng) và 03 chiếc điện thoại.

Sau khi cất giấu xong tài sản đã trộm cắp được, T điều khiển xe mô tô đến khu vực bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng mua ma túy gồm heroine và "hồng phiến" với 01 người đàn ông lạ mặt hết 950.000 đ (chín trăm năm mươi nghìn đồng), sau đó mua một số tài sản, đồ vật khác gồm 01 bình ắc quy, 01 kim, 02 xi lanh kim tiêm, 03 lọ novocain và chi tiêu cá nhân hết tổng số tiền 808.000 đ (tám trăm linh tám nghìn đồng); còn lại 1.250.000 đ (một triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng) trên đường T quay lại nhà G thì bị lực lượng Công an thành phố Cao Bằng phát hiện bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, thu giữ những vật chứng như đã nêu ở trên.

Mở rộng điều tra xác định được T được trộm cắp tài sản tại nhà bà Hoàng Thị M. Khoảng 19h30' ngày 04/4/2020, T đi xe mô tô đến nhà bà M tại Tổ C, phường S mua xăng; mua xong, thấy vợ chồng bà M chuẩn bị đi ra ngoài T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản. T đi xe mô tô đến phòng trọ của G lấy kim cộng lực, sau đó quay lại nhà bà M; thấy không ai ở nhà nên dùng tay bẻ lấy camera, dùng chổi đập vỡ bóng điện rồi dùng kim cộng lực cắt tai khóa cửa vào trong nhà.

T đi thẳng đến hộp để tiền bán hàng lấy toàn bộ số tiền và thẻ điện thoại ở trong hộp, điều khiển xe đi về phía cầu Hoàng Nga rồi kiểm tra số tài sản vừa trộm được thấy có 470.000 đ (bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam và

nhiều thẻ điện thoại mệnh giá khác nhau với tổng giá trị thẻ là 720.000 đồng (bảy trăm hai mươi nghìn đồng). Số tiền 470.000 đ (bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) T mua ma túy sử dụng hết, 720.000 đ (bảy trăm hai mươi nghìn đồng) tiền thẻ điện thoại T đã nạp để chơi điện tử hết, camera T ném xuống sông khi đếm tiền tại cầu Hoàng Nga.

Đối với số tiền 93.250.000 đ (chín mươi ba triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng), 03 chiếc điện thoại, 01 ví màu xanh và các giấy tờ tùy thân của bà L, xét thấy không ảnh hưởng tới việc giải quyết vụ án, ngày 14/7/2020, cơ quan điều tra đã trả lại cho bà Phạm Thị L.

Đối với chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash biển kiểm soát 11F8 - 6531, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A37 và nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu xanh thu giữ của Nguyễn Văn T, qua điều tra xác định được là của con bà Nguyễn Thị G là Đỗ Đức H (sinh ngày: 24/12/1990; tạm trú tại: Tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng) cho T mượn để sử dụng, không L quan đến hành vi phạm tội của T nên cơ quan điều tra đã trả lại cho H.

Hành vi của Nguyễn Văn T đã bị cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng lập hồ sơ truy cứu trách nhiệm hình sự và chuyển các vật chứng còn lại đến Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo quy định của pháp luật.

Tại bản Cáo trạng số 91/CT-VKSTP 12/8/2020, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo Nguyễn Văn T (Nguyễn Văn C) về tội *"Trộm cắp tài sản"* theo điểm c khoản 2 Điều 173 và tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm i khoản 1 Điều 249.

Tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát truy tố. Bị cáo thừa nhận sáng sớm ngày 17/4/2020 đã có hành vi dùng kìm cộng lực cắt tai khóa cửa vào trong nhà bà Phạm Thị L lấy trộm số tiền 208.000 đ (hai trăm linh tám nghìn đồng), 01 ví da màu xanh bên trong có các tờ tiền mệnh giá 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng), tổng cộng 95.000.000 đ (chín mươi lăm triệu đồng), 01 túi giấy màu đỏ bên trong chứa các giấy tờ cá nhân của bà L, 03 chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu masstel.

Ngoài ra bị cáo thừa nhận thực hiện hành vi trộm cắp dùng kìm cộng lực cắt tai khóa cửa rồi vào trong nhà bà Hoàng Thị M lấy trộm số tiền 470.000 đ (bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam và nhiều thẻ điện thoại mệnh giá khác nhau với tổng giá trị thẻ là 720.000 đ (bảy trăm hai mươi nghìn đồng), 01 Camera nhãn hiệu GFVISION.

Số tiền lấy trộm trong cả hai vụ bị cáo khai nhận sử dụng một phần để mua ma túy, chi tiêu cá nhân, mua sắm một số đồ vật, dùng thẻ điện thoại lấy được để chơi điện tử. Số tiền còn lại 93.250.000 đ bị công an thu giữ.

Bị cáo nhất trí với trọng lượng ma túy bị thu giữ và Kết luận giám định số 2298/C09-TT2 ngày 04/5/2020 của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, kết luận của hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự cũng như các hành vi tố tụng

và quyết định tố tụng của cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình tố tụng giải quyết vụ án.

Bị cáo đề nghị được trả lại: 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân và 01 giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Văn T. Các tài sản, đồ vật khác bị thu giữ: bị cáo không đề nghị trả lại.

Tại phiên tòa bị hại Phạm Thị L có đơn xin xét xử vắng mặt và trình bày đã nhận lại 03 điện thoại và số tiền 93.250.000đ, không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại tài sản còn lại. Ngoài ra không có yêu cầu khác.

Người có quyền lợi liên quan Hoàng Thị M có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại về tài sản.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Như H (là con trai của bà Nguyễn Thị G) và bà G thống nhất trình bày được cho bị cáo mượn xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash biển kiểm soát 11F8 - 6531, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A37 và nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu xanh để sử dụng, đã được cơ quan điều tra trả lại, không có yêu cầu khác.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo về khung hình phạt và tội danh; xác định bị cáo trộm cắp số tiền 95.208.000đ tiền mặt và 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S, 01 điện thoại Masstel, 01 ví da màu xanh có chữ VL của bà Phạm Thị L;

Đối với số tiền mặt 470.000 đ; 01 số thẻ điện thoại trị giá 720.000 đ và 01 camera nhãn hiệu GFVISION của bà Hoàng Thị M, do nhân thân của bị cáo chưa bị kết án về hành vi chiếm đoạt, chưa đủ định lượng tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 nên không truy tố bị cáo về hành vi này. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bố mẹ bị cáo là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự; không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm i khoản 1 Điều 249, điểm c khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn T (Nguyễn Văn C) phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" và tội "Trộm cắp tài sản"; đề nghị xử phạt bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 36 đến 42 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản; tổng hợp hình phạt của cả hai tội mà bị cáo phải chấp hành. Không đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về trách nhiệm dân sự: Xác nhận bị hại Phạm Thị L đã nhận được tài sản và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường. Bà M không yêu cầu bồi thường, cần ghi nhận.

Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ:

Đề nghị trả lại cho bị cáo: Giấy tờ tùy thân là chứng minh nhân dân và

giấy phép lái xe.

- 01 (một) ví da màu đen bên ngoài có chữ Việt Nam, ví cũ đã qua sử dụng;
- 01 (một) kim màu vàng đen chưa qua sử dụng;
- 01 (một) bình ác quy xe máy nhãn hiệu GS GT5A màu đen;
- 01 thẻ bảo hiểm y tế số CN3040420032943 mang tên Nguyễn Văn T do bảo hiểm xã hội tỉnh Cao Bằng cấp ngày 11/12/2018;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đỏ đen số imei1: 359280/04/097952/3; imei2: 359280/04/097953/1.

Do bị cáo không đề nghị nhận lại nên cần tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo không tranh luận với đại diện Viện kiểm sát; khi nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thành phố Cao Bằng, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Văn T đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Kết luận giám định và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 05 giờ ngày 17/4/2020, Nguyễn Văn T có hành vi bẻ khóa vào nhà lấy trộm của bà Phạm Thị L tại Tổ M, phường S, thành phố Cao Bằng số tiền 208.000 đ (hai trăm linh tám nghìn đồng), 01 ví da màu xanh bên trong có 95.000.000 đ (chín mươi lăm triệu đồng) gồm các tờ tiền mệnh giá 500.000 đ (năm trăm nghìn đồng), 01 túi giấy màu đỏ bên trong chứa các giấy tờ cá nhân của bà L, 03 chiếc điện thoại di động gồm 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 plus, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S và 01 điện thoại di động nhãn hiệu masstel.

Ngoài ra, T khai nhận khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/4/2020, T được bẻ khóa cửa vào nhà bà Hoàng Thị M tại Tổ C, phường S, thành phố Cao Bằng để lấy trộm tài sản gồm: 470.000 đ (bốn trăm bảy mươi nghìn đồng) tiền Việt Nam và một số thẻ điện thoại mệnh giá khác nhau với tổng giá trị thẻ là 720.000 đ (bảy trăm hai mươi nghìn đồng), 01 camera đã qua sử dụng. Bị cáo đã dùng tiền trộm cấp được để chi tiêu, nạp thẻ chơi game, mua một số đồ vật và mua ma túy để sử dụng. Vào hồi 08 giờ 50 phút ngày 17/4/2020 tại Tổ M, phường S, thành phố Cao

Bằng, Nguyễn Văn T bị phát hiện, bắt giữ khi đang tàng trữ 0.08g Methamphetamine và 0.20g Hê rô in.

Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, biết rõ việc trộm cắp tài sản của người khác và hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng do nghiện ma túy nên đã cố ý thực hiện. Tuy nhiên, lần trộm cắp tài sản tại nhà bà M vào ngày 04/4/2020 định lượng tài sản và nhân thân bị cáo chưa đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên chỉ xem xét trách nhiệm hình sự bị cáo đối với số tài sản trộm cắp được của bà L.

Hành vi của bị cáo Nguyễn Văn T đã đủ các yếu tố cấu thành tội "*Trộm cắp tài sản*" theo quy định tại điểm c khoản 2 Điều 173 và tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng, tỉnh Cao Bằng truy tố bị cáo là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của bị cáo thực hiện vào ban ngày, lợi dụng chủ sở hữu là bà L vừa rời khỏi nhà, bị cáo đã dùng chìa khóa cửa để vào nhà trộm cắp nhiều loại tài sản, có giá trị lớn. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, thể hiện sự manh động, liều lĩnh, coi thường pháp luật. Không dừng lại ở hành vi trộm cắp, bị cáo còn dùng tài sản trộm cắp được để chi tiêu, chơi game, mua ma túy sử dụng cho bản thân.

Tội phạm trộm cắp tài sản và tàng trữ trái phép chất ma túy do bị cáo thực hiện có tính chất nghiêm trọng, xâm phạm tới quyền sở hữu về tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, gây hoang mang, lo lắng cho quần chúng nhân dân; xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của nhà nước về các chất gây nghiện, ảnh hưởng xấu tới trật tự trị an, tiếp tay cho tội phạm ma túy, tệ nạn xã hội khác ở địa phương. Do đó, cần phải xử phạt nghiêm khắc theo quy định của pháp luật.

[4] Về tình tiết định khung hình phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T tàng trữ 0,08g (*không thấy không tám gam*) Methamphetamine và 0.20g (*không thấy hai không*) Heroine nên bị xét xử theo điểm i khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015. Bị cáo trộm cắp tài sản có tổng giá trị là 114.122.000 đ nên bị xét xử theo điểm c khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

[5] Về trách nhiệm dân sự:

Quá trình điều tra, bà Phạm Thị L đã được nhận lại 03 điện thoại Iphone và số tiền 93.250.000đ thu giữ của bị cáo. Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại nên cần ghi nhận trong bản án.

Người có quyền lợi liên quan Hoàng Thị M mặc dù không thống nhất về giá trị tài sản bị thiệt hại đối với số tiền và giá trị thẻ nạp điện thoại mà bị cáo khai nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và không yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại. Ý kiến của bà M là tự nguyện, có lợi cho bị cáo nên cần ghi nhận.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Thị G không biết việc bị cáo dấu tài sản trộm cắp tại nhà; Đỗ Như H (là con trai của bà G) cho T mượn chiếc xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Smash biển kiểm soát 11F8 -6531, 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Oppo A37 và nhẫn kim loại màu vàng có gắn đá màu xanh để sử dụng,

không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo; Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản, anh H và bà G không có yêu cầu khác nên cần ghi nhận.

[6] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Mặc dù bị cáo đã được xóa tiền án, tiền sự nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, đã 02 lần bị kết án và 02 lần bị xử phạt vi phạm hành chính, là người nghiện ma túy. Trong quá trình điều tra bị cáo thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự "*người phạm tội thành khẩn khai báo*" quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bố bị cáo là Nguyễn Tấn Đ được tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba, mẹ bị cáo là Nông Thị T được tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất, là người có công với cách mạng nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: không có.

[7] Về hình phạt: Căn cứ tính chất và mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự thấy rằng mức hình phạt Viện kiểm sát đề nghị đối với bị cáo từ 12 đến 15 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy là có phần nhẹ, chưa đánh giá hết tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội bị cáo đã thực hiện, chỉ trong một thời gian rất ngắn, ngay sau khi trộm cắp tài sản tại nhà bà L, bị cáo đã mua ma túy 02 lần, lần thứ nhất đã sử dụng hết, lần thứ hai bị cáo mua 02 chất ma túy khác nhau và bị bắt quả tang. Cần áp dụng hình phạt tù trên mức khởi điểm của khung hình phạt đối với mỗi tội mới tương xứng với tính chất, mức độ của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, đủ nghiêm khắc để cải tạo giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa tội phạm nói chung.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có nghề nghiệp, không có thu nhập nên không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[8] Đối với Nguyễn Thị G là chủ nhà nơi bị cáo T cất giấu số tiền 92.000.000 đ và 03 điện thoại trộm cắp được, bà Gái trình bày về quan hệ là bạn gái của Nguyễn Văn T nhưng không biết nguồn gốc số tiền là do trộm cắp mà có, cũng không biết việc T cất giấu tài sản nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng không xử lý hình sự là đúng pháp luật.

[9] Về đối tượng bán ma túy cho T tại Bến xe khách cũ thành phố Cao Bằng vào ngày 17/4/2020: T không biết họ tên, địa chỉ, không có ai biết về sự việc nên cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, nếu có căn cứ sẽ giải quyết theo quy định của pháp luật.

[10] Về xử lý vật chứng, tài sản tạm giữ: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân có ý kiến cho rằng bị cáo dùng tiền trộm cắp được để mua 01 bình ắc quy và 01 kim chưa qua sử dụng nên đề nghị tịch thu tiêu hủy. Do giá trị của đồ vật bị thu giữ không đáng kể để phát mại sung công quỹ, bị hại là bà L đã không yêu cầu bị cáo bồi thường đối với thiệt hại là số tiền

bị cáo đã dùng để mua những đồ vật này. Trách nhiệm dân sự của bị cáo đối với bị hại về thiệt hại gây ra đã được giải quyết nên không nhất thiết phải tịch thu tiêu hủy mà trả lại cho bị cáo để tránh lãng phí.

Cần tịch thu tiêu hủy những vật cầm lưu hành là ma túy, dụng cụ sử dụng ma túy và vật không có giá trị sử dụng gồm:

- 02 phong bì niêm phong ma túy, 03 (ba) lọ Novocain 3% loại 2ml; 02 (hai) xi lanh kim tiêm; 01 (một) tay nắm cửa ngoài của cửa buồng ngủ; 01 (một) hộp kim loại (loại hộp bánh) hình tròn; 01 dao chặt xương màu đen.

- 01 tờ giấy màu trắng ghi chữ "tài khoản icloud: phamlie.cb@icloud.com; Mật khẩu: Phamlie960 (chữ "P" in hoa)";

- 01 (một) công thủy tinh đã qua sử dụng; 01 (một) kim cộng lực màu đen dài 46cm; 01 (một) dao nhọn màu xám bạc dài 36cm; 03 (ba) túi nilon nhựa; 01 túi có quai xách màu đỏ, đen, trắng đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo giấy tờ tùy thân và một số đồ vật, tài sản còn có giá trị sử dụng:

- 01 (một) ví da; 01 (một) kim màu vàng đen chưa qua sử dụng;
- 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân số 085917154 mang tên Nguyễn Văn T do Công an tỉnh Cao Bằng cấp ngày 10/6/2016;
- 01 (một) bình ắc quy xe máy nhãn hiệu GS GT5A màu đen;
- 01 giấy phép lái xe; 01 thẻ bảo hiểm y tế;
- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đỏ đen số imei1: 359280/04/097952/3; imei2: 359280/04/097953/1

[11] Các ý kiến khác của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Cao Bằng tại phiên tòa là đúng pháp luật, phù hợp với nhận định của hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[12] Về án phí và quyền kháng cáo: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước. Bị cáo và bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Văn T (Nguyễn Văn C) phạm tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" và tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng: điểm i khoản 1 Điều 249; điểm c khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, điểm a khoản 1 điều 55 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn T (Nguyễn Văn C) 18 (mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, 36 (ba mươi sáu) tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Tổng hợp hình phạt chung của cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành là 54 (năm mươi tư) tháng tù. Thời hạn chấp hành án phạt tù được tính từ ngày 17/4/2020.

2. *Về xử lý vật chứng và tài sản tạm giữ*: áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự (sửa đổi, bổ sung năm 2017); khoản 1, điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

Tịch thu tiêu hủy:

- 02 phong bì niêm phong ma túy trong đó:

- + 01 (một) phong bì đã niêm phong mặt trước phong bì ghi tang vật cần “QT 2” Nguyễn Văn T, sinh năm 1976, HKTT: tổ B, phường T, thành phố Cao Bằng có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy, bắt ngày 17/4/2020. Mặt sau có chữ ký của các bên tham gia niêm phong cùng 03 dấu tròn của cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Cao Bằng;

- + 01 (một) phong bì niêm phong số 2298/C09(TT2) của Viện khoa học hình sự Bộ công an;

- 03 (ba) lọ Novocain 3% loại 2ml đựng trong phong bì niêm phong;

- 02 (hai) xi lanh kim tiêm đựng trong phong bì niêm phong;

- 01 (một) tay nắm cửa ngoài của cửa buồng ngủ;

- 01 (một) hộp kim loại (loại hộp bánh) hình tròn;

- 01 dao chặt xương bằng kim loại màu đen

- 01 tờ giấy màu trắng ghi chữ "tài khoản icloud: phamlien.cbg@icloud.com; Mật khẩu: Phamlien960 (chữ "P" in hoa)";

- 01 (một) coóng thủy tinh đã qua sử dụng;

- 01 (một) kim cộng lực màu đen dài 46cm;

- 01 (một) dao nhọn màu xám bạc dài 36cm;

- 03 (ba) túi nilon nhựa;

- 01 túi có quai xách màu đỏ, đen, trắng; một bên quai xách đã bị đứt, phía bên ngoài đã bị rách một mảng kích thước 12x12cm, túi đã qua sử dụng;

Trả lại cho bị cáo giấy tờ tùy thân và các đồ vật, tài sản sau:

- 01 (một) ví da màu đen bên ngoài có chữ Việt Nam, ví cũ đã qua sử dụng;

- 01 (một) kim màu vàng đen chưa qua sử dụng;

- 01 (một) giấy chứng minh thư nhân dân số 085917154 mang tên Nguyễn Văn T do Công an tỉnh Cao Bằng cấp ngày 10/6/2016;

- 01 (một) bình ác quy xe máy nhãn hiệu GS GT5A màu đen;

- 01 giấy phép lái xe số D011765 mang tên Nguyễn Văn T do sở giao thông vận tải tỉnh Cao Bằng cấp;

- 01 thẻ bảo hiểm y tế số CN3040420032943 mang tên Nguyễn Văn T do bảo hiểm xã hội tỉnh Cao Bằng cấp ngày 11/12/2018;

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia X1 màu đỏ đen số imei1: 359280/04/097952/3; imei2: 359280/04/097953/1

Xác nhận toàn bộ vật chứng, tài sản đã được chuyển đến Chi cục thi hành án dân sự thành phố Cao Bằng theo biên bản bàn giao vật chứng số 106 ngày 20/8/2020.

3. *Về trách nhiệm dân sự:* Xác nhận bị hại Phạm Thị L đã nhận 02 điện thoại Iphone, 01 điện thoại nhãn hiệu Mastel và số tiền 93.250.000 đ, không yêu cầu bồi thường phần thiệt hại còn lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hoàng Thị M không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Đức H, Nguyễn Thị G (T) đã nhận lại tài sản là 01 xe máy Suzuki Smarch biển kiểm soát 11F8 -6531, 01 nhẫn, 01 điện thoại OPPO và không có yêu cầu khác đối với bị cáo.

4. *Về án phí:* áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án: Bị cáo Nguyễn Văn T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ Nhà nước.

5. *Về quyền kháng cáo:* Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại Phạm Thị L vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Đỗ Đức H, Nguyễn Thị G (T) có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần của bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. /.

Nơi nhận:

- Tòa án tỉnh Cao Bằng;
- Công an tỉnh Cao Bằng;
- Viện kiểm sát TP Cao Bằng;
- Công an TP Cao Bằng;
- Thi hành án DS TP Cao Bằng;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lương Thị Hợp

